PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 5 Lesson 3 · Unit 6 Lesson 1 (SGK tr. 25–26)

Tuần 10

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Ii Ee

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Ii, Ee). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



☐ell



☐og



☐oor



☐uck

Bài 3: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1. I	●	●	a. d
2. E	●	●	b. a
3. D	●	●	c. i
4. A	●	●	d. e

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	●	●	fish
	●	●	milk
	●	●	chicken
	●	●	bell
	●	●	chips

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «chicken» – bé nghe thấy chữ nào? (i) (a)
2. Bố mẹ đọc «chips» – bé nghe thấy chữ nào? (e) (a) (i)
3. Bố mẹ đọc «fish» – bé nghe thấy chữ nào? (i) (a) (e)
4. Bố mẹ đọc «milk» – bé nghe thấy chữ nào? (e) (i) (a)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «I like milk.» Câu này nghĩa là:
   (A) Tớ thích sữa. (B) Tớ thích cá.
2. Bố mẹ đọc: «I like fish.» Câu này nghĩa là:
   (A) Tớ thích sữa. (B) Tớ thích cá.

onthi.app · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 10

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Ii, Ee

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

🔔 – **bell** 🐶 – **dog** 🚪 – **door** 🦆 – **duck**

Bài 3: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1 – **c** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **b**

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🐔 – **chicken** 🍟 – **chips** 🐟 – **fish** 🥛 – **milk** 🔔 – **bell**

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. **A** (i) 2. **C** (i) 3. **A** (i) 4. **B** (i)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. **A** (Tớ thích sữa.) 2. **B** (Tớ thích cá.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án